TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST.
Ngày 11-3-2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Hữu Quang.

Ông Đinh Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Trương Minh T, tên gọi khác: không, sinh năm 1997, nơi sinh: Long An, nơi cư trú: Số nhà 117/5, ấp C, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trương Ngọc T và bà Huỳnh Thị Mỹ C; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng, theo Quyết định số 15/QĐ-TA ngày 20 tháng 9 năm 2023, đã chấp hành xong. Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 10 năm 2024 đến ngày 17 tháng 02 năm 2025, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Trọng P, sinh năm 1978, địa chỉ: Ấp N, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ C, sinh năm 1976, địa chỉ: Số nhà 117/5, ấp C, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 30 Pt ngày 02/9/2024, bị cáo Trương Minh T chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy Long An. Bị cáo Trương Minh T được cậu ruột là ông Huỳnh Trọng P đến đón bằng xe mô tô 62K1- 045.95, chở bị cáo T từ cơ sở cai nghiện ma túy Long An về nhà.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi ông P chở bị cáo T về đến khu vực chợ Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An, bị cáo T mượn xe mô tô 62K1-045.95 của ông P, bị cáo nói với ông P là bị cáo đi trả tiền cho bạn, nhưng bị cáo T điều khiển xe đến nhà trọ (không có tên) thuộc Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An tìm người tên Tý để mua ma túy đá về nhà sử dụng. Bị cáo không gặp người tên Tý, mà gặp người phụ nữ lạ, bị cáo mua của người này 500.000 đồng ma túy đá và một nỏ thủy tinh với số tiền là 50.000 đồng (tiền của mẹ bị cáo cho bị cáo để tiêu xài). Sau đó, bị cáo trở lại gặp ông P, cùng ông P về nhà bị cáo.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo T về đến nhà (ấp Đồng Tre, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An), bị cáo vào phòng ngủ của bị cáo sử dụng ma túy đá. Bị cáo T cất giấu số ma túy còn lại vào gói thuốc lá nhãn hiệu Jet và bỏ gói thuốc vào túi quần bị cáo đang mặc.

Vào lúc 13 giờ cùng ngày, Công an xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An tiến hành kiểm tra bị cáo T, kết quả là bị cáo T dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Công an kiểm tra người bị cáo T thì Công an phát hiện túi ma túy trong gói thuốc lá của bị cáo T, Công an tiến hành thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 18/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khép được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6650 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tạm giữ vật chứng của bị cáo T và chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An để đảm bảo xét xử và thi hành án gồm:

- 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

- Mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5289 gam được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đóng gói niêm phong số 632.

- 01 ống thủy tinh dạng tròn, dài 09 cm.

- 01 quẹt gas màu xanh nhãn hiệu HD Việt.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCT ngày 17 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Minh T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trương Minh T thừa nhận là bị cáo có sử dụng ma túy, bị cáo mua ma túy đá với số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và 01 nỏ để sử dụng ma túy với số tiền là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), mua của một người phụ nữ, bị cáo đã sử dụng một phần, phần còn lại thì bị Công an thu giữ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Trương Minh T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Minh T với mức án từ 02 năm đến 03 năm tù, bị cáo không có tài sản, thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy:

- 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

- Mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5289 gam được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đóng gói niêm phong số 632.

- 01 ống thủy tinh dạng tròn, dài 09 cm.

- 01 quẹt gas màu xanh nhãn hiệu HD Việt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Minh T phù hợp với biên bản sự việc của Công an huyện Châu Thành, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trương Minh T có sử dụng ma túy. Ngày 02/9/2024, bị cáo Trương Minh T mua ma túy với số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), loại Methamphetamine, mua của một người phụ nữ tại Phường 3, thành phố Tân An,

tỉnh Long An, bị cáo mua để bị cáo sử dụng, bị cáo đã sử dụng một phần, phần còn lại thì bị Công an thu giữ, số ma túy bị thu giữ có khối lượng là 0,6650 gam loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo Trương Minh T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Minh T với tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo biết rõ việc làm của mình là phạm tội và sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo, nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Trong quá trình điều tra, bị cáo Trương Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, khi quyết định hình phạt, căn cứ Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt phải áp dụng, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên cho bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng hiện đang còn tạm giữ do chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An đang quản lý (biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 02 năm 2025), cần áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy:

- 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

- Mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5289 gam được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đóng gói niêm phong số 632.

- 01 ống thủy tinh dạng tròn, dài 09 cm.

- 01 quẹt gas màu xanh nhãn hiệu HD Việt.

[6] Cơ quan điều tra chưa xác định được người bán ma túy cho bị cáo, nên chưa xử lý là phù hợp. Ông Huỳnh Trọng P không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy, không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An về trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo nên chấp nhận.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trương Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy:

- 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

- Mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5289 gam được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đóng gói niêm phong số 632.

- 01 ống thủy tinh dạng tròn, dài 09 cm.

- 01 quẹt gas màu xanh nhãn hiệu HD Việt.

Vật chứng, tài sản tạm giữ nêu trên hiện nay do chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An quản lý (biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 02 năm 2025). Giao chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An quản lý vật chứng, tài sản tạm giữ nêu trên để đảm bảo việc thi hành án.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các Điều 21 và 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo và bà Huỳnh Thị Mỹ Chi có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Huỳnh Trọng P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử Pc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- UBND xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng